

## ĐI TÌM NGUỒN GỐC CHỮ QUỐC NGỮ

TS Phạm Văn Hùng

*LTS: Đây là đề tài làm tốn nhiều công sức của các nhà nghiên cứu hàng trăm năm qua. Bằng những tài liệu từ nước ngoài, đặc biệt ở Bồ Đào Nha, Pháp, và cả ở thực địa, TS Phạm Văn Hùng (ĐH Bordeaux) đã chứng minh rằng Alexandro Rhodes không phải là người sáng tạo ra chữ quốc ngữ.*

Bài viết này có tính chất nghiên cứu khoa học, mọi ý kiến phản biện, tranh luận, tác giả sẵn sàng lắng nghe, với mong muốn làm sáng tỏ lịch sử chữ quốc ngữ.

Người Bồ Đào Nha đến Việt Nam từ đầu thế kỷ thứ 17. Họ thường đi lại buôn bán bằng đường biển và cư ngụ ở nhiều nơi, nhất là ở Hội An, hải cảng phồn thịnh thời ấy. Ở đây họ định cư lâu dài hơn, và đã xây nhà bằng ngói, gạch. Cũng tại đây, người Bồ Đào Nha đã học được kỹ thuật nung sành, nung sứ, trong những lò nung lên đến trên 1.000oC có mũ chụp, kỹ thuật mà thời đó Âu châu chưa có.

### \* Công Lớn Thuộc Về Các Giáo Sĩ

Tiếp theo thương nhân, Hội An lại tiếp nhận nhiều giáo sĩ Bồ Đào Nha sang truyền Thiên Chúa giáo. Hội ấy giáo hội phân công truyền đạo trên thế giới. Việc dính líu đến Đông Nam Á châu thì do giáo đoàn Bồ Đào Nha phụ trách, đặc biệt là do các giáo sĩ Dòng Tên Jesus có cơ sở ở Coimbra bây giờ.

Họ học tiếng Á Đông rất nhanh. Người biết tiếng Việt khá nhiều là Francesco do Pina. Ông cũng biết nhiều thứ tiếng châu Á khác và đã trở thành giáo sư của những tu sĩ mới qua sau. Gaspar do Amaral và Antonio Barbosa, cũng là người Bồ Đào Nha là hai giáo sĩ đã sáng

tạo ra cách dùng chữ La tinh để ghi âm tiếng Việt mà sau này gọi là chữ quốc ngữ, từ năm 1638.

Ban đầu họ sáng tạo ra chữ Việt để dùng trong các giáo đoàn. Nhưng khi người Việt nắm bắt được lối viết này đã hiểu ngay đó là một phương tiện tuyệt vời cho thông tin, giáo dục, và đã tiếp nhận ngay làm chữ của quốc gia.

Tuy thế, phải chờ đến gần cuối thế kỷ thứ 18, chữ quốc ngữ mới được trau giũa tốt đẹp gần như chữ Việt ngày nay.

Khi gặp Hán tự thì viết bằng Hán tự, tuy không dễ gì, còn khi gặp từ Việt thuần túy như trong bài ca dao sau đây, cả bài thơ, không có lấy một từ Hán, lấy chữ đâu mà viết:

*Trời mưa làm ướt lá khoai  
Thương anh làm rể mười hai năm ròng  
Như em lấm ruộng ngoài đồng  
Bắt anh tát nước cực lòng lấm thay  
Tháng tám mưa bụi gió bay,  
Cát lầy gàu nước chân tay rụng rời...*

(Làm rể, ca dao)

May có chữ Nôm! Nhưng chữ Nôm viết còn khó khăn hơn chữ Hán. Vì vậy khi nắm được chữ quốc ngữ, người Việt không ngần ngại, dùng ngay. Xem số sách báo bằng chữ quốc ngữ tràn đầy cuối thế kỷ thứ 19 thì thấy lối viết này là một thành công lớn.

Công trình sáng tạo ra chữ quốc ngữ công lớn thuộc về hai giáo sĩ Gaspar do Amaral và Antonio Barbosa.

Hai giáo sĩ này sau khi rời Hội An thì định cư ở Macau truyền đạo tại đây gần 10 năm. Không may Gaspar do Amaral tử nạn trên biển Macau vào tháng 2-1646 khi trên đường đến Việt Nam. Antonio Barbosa cũng mất một năm sau đó.

### \* Vai trò của Alexandro Rhodes

Cùng thời đó, có một giáo sĩ tên Alexandro Rhodes, người sinh ở Avignon, miền Nam nước Pháp, cùng đến giảng đạo ở miền Trung và miền Bắc Việt Nam. Các Chúa Trịnh không ưa đạo Thiên

Chúa nên ra lệnh giới hạn sứ mệnh truyền giáo. Có một tín đồ người Việt khá gần gũi với Công giáo đoàn bị xử tử. Tuy không có giáo sĩ nào chết vì đạo, nhưng họ đều rời Việt Nam hồi đó để đi Macau tiếp tục làm việc. Trong số đó có Alexandro Rhodes.

Hai giáo sĩ do Amaral và Barbosa trước khi mất có để lại trong nhà thờ San Pauli ở Macau những quyển từ điển Việt – Bồ – La tinh mà họ đã sáng tạo. Alexandro Rhodes là người mang từ điển đó về Âu châu. Năm 1651 người ta thấy có quyển từ điển Việt – Bồ Đào Nha – La tinh xuất bản ở Roma, với tên tác giả là Alexandro de Rhodes.

#### \* Từ điển Việt - Bồ - La tinh

Vậy Alexandro de Rhodes là ai, có phải là Alexandre Rhodes hay không? Tôi có đi Macau, tìm nguồn nhưng vô hiệu. Tôi cũng tìm đến nơi gia đình họ Rhodes ở gần Avignon. Gia đình người Pháp này có gốc Y Pha Nho. Linh mục Công giáo địa phận này cho tôi tài liệu in bức thư của Alexandro Rhodes khi ông này xin giáo hội dòng Jesus cho ông đi truyền đạo ở Đông Nam Á. Cuối bức thư ấy quả thật có tên Alexandro Rhodes. Nhưng khi rời Á Đông trở về Âu châu, ông này đã kèm thêm tên de quý phái khi ra quyển từ điển lịch sử ấy!

Đó là lừa đảo, hay nói thẳng ra đó là hành vi “đạo” công trình của Gaspar do Amaral và Antonio Barbosa, lại tự ý ghép tên mình thêm chữ 'de' kịch cỡm! Hành vi “đạo” công trình rất rõ, vì không am hiểu người Việt nên Alexandre viết sai chữ độc nhất trên bìa: Annam viết là Annnam. Có người nói rằng đó là chữ quốc ngữ độc nhất sáng tạo bởi Alexandro Rhodes cũng không xa sự thật lắm!

Nếu rời trang bìa mà nhìn vào trong sách, lại thấy cách tạo chữ Việt chỉ căn cứ trên cách viết Bồ Đào Nha. Ví dụ phụ ngữ nh chỉ Bồ Đào Nha mới có. Tất cả Âu châu không nơi nào có. Ở Anh thì dùng ng, ở España (Tây Ban Nha) thì dùng í, ở Pháp

thì dùng gn để viết âm nhơ. Alexandro khó mà tạo ra nh Việt Nam.

Vị đạo sĩ “đạo” công trình này còn hoang mang dẫn đến sai sót chết người trong cuốn Phép giảng tám ngày.

Thường lệ, lễ đạo theo chu trình 7 ngày hay một tuần lễ. Hai giáo sĩ Bồ Đào Nha không những chỉ sáng tạo ra chữ quốc ngữ mà còn đặt ra nhiều Việt ngữ mới.

Trong các nước Âu châu, Anh, Đức, Ý - đất của giáo hội Vatican, Pháp - đất sinh của Rhodes, ngày chủ nhật là ngày cuối tuần. Chỉ có ở Lusitana, tên Bồ Đào Nha xưa, chủ nhật là ngày lễ đầu tuần. Kế tiếp là ngày lễ thứ hai, feria secundo, v.v... Dựa theo truyền thống Bồ Đào Nha, họ đã tạo nên những Việt ngữ: chủ nhật, thứ hai, thứ ba v.v... cho đến thứ bảy. Thứ tự những ngày lễ trong tuần này khác hẳn thông lệ ở Pháp, nơi chôn nhau cắt rốn của Alexandro. Có lẽ trước sự hoang mang, bán tín bán nghi, không biết lễ chủ nhật nằm đầu tuần hay cuối tuần nên Rhodes sinh ý Phép giảng tám ngày.

Sự đạo công trình của Alexandro còn tái diễn một lần nữa khi ông ta đứng tên mình in ra quyển Tường trình về Nhật Bản với sự tài trợ của công chúa Đan Mạch, mặc dầu tác giả thực sự của công trình này là một giáo sĩ khác thuộc Dòng Tên. Điều gian dối này buộc giáo đoàn Dòng Tên, công khai tố cáo và cảnh giác.

Cũng vì thế, sau này khi Alexandro Rhodes xin phép giáo hội để trở lại Đông Nam Á, thì bị khước từ. Tiếp theo đó Alexandro trôi dạt vào Iran cho đến một ngày đầu tháng 11-1660 thì chết ở Isfahan, thọ 69 tuổi, kết thúc một đời tu hành gian trá.

Tuy thế, dù sao đi nữa chúng ta cũng ghi nhận rằng Alexandro de Rhodes đã đưa ra xuất bản những công trình về chữ quốc ngữ sáng tạo bởi hai người Bồ Đào Nha: Gaspar do Amaral và Antonio Barbosa.

Hai vị thầy vĩ đại này xứng đáng gọi chúng ta lập tượng đài tưởng niệm, chứ không phải Alexandro Rhodes!

**\* Francesco do Pina**

Sinh năm 1585 tại Guarda, Bồ Đào Nha  
Nhập giáo đoàn Jesus, Christo giáo năm 1605 tại Coimbra. Đến Macau từ 1613.

Đến truyền giáo ở Đàng Trong năm 1617, thông thạo nhiều thứ tiếng Đông Nam Á, nhất là tiếng Nhật và tiếng Việt.

Dạy tiếng Việt cho các giáo sĩ Âu châu mới qua Á Đông, trong số có Gaspar do Amaral, Antonio Barbosa và Alexandro Rhodes.

Phiên âm tiếng Việt theo mẫu tự Bồ Đào Nha và La tinh. Đắm thuyền chết tại cửa biển Đà Nẵng ngày 15-12-1625.

**\* Gaspar do Amaral**

Sinh năm 1594 tại Curveceira, Viseu, Bồ Đào Nha ngày nay.

Nhập giáo đoàn Jesus, Christo-giáo, năm 1617 tại Coimbra, Bồ Đào Nha. Đi Á Đông năm 1624 ở Macau; Viện trưởng Viện Truyền đạo ở Macau. Đến Đàng Ngoài năm 1629.

Trở về Macau năm 1638 sau khi hoàn thành phiên âm chữ quốc ngữ Việt Nam. Đắm thuyền, chết ngoài biển Macau tháng 2-1646 trên đường đi Việt Nam.

**\* Antonio Barbosa**

Sinh năm 1594 tại Amifana do Souza nay là Penafiel gần Porto, Bồ Đào Nha.

Nhập giáo đoàn Jesus, Christo giáo tại Lisboa năm 1624. Đi Á Đông đầu năm 1624.

Đến Đàng Trong 1629, rồi Đàng Ngoài năm 1636 cho đến 1642 đi Macau. Hợp tác với Gaspar do Amaral trong việc hoàn tất phiên âm chữ quốc ngữ.

TS Phạm Văn Hường

Nguồn: <http://www.nld.com.vn/>